

Số: 69/2019/QĐST- DS

S, ngày 04 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2019/TLST - DS ngày 26 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Rmah H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Làng K, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Bà Đào Thị T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Làng K, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải trả: Bà Đào Thị T công nhận có nợ và có nghĩa vụ trả cho anh Rmah H số tiền là 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng).

2.2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán: Trả một lần số tiền 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng) vào ngày 30/9/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về án phí: Các bên đương sự thoả thuận giải quyết được toàn bộ nội dung vụ án nên được giảm 50%. Tiền án phí dân sự sơ thẩm là: (28.000.000 đồng x 5%) : 2 = 700.000 đồng. Các bên đương sự thoả thuận, bà Đào Thị T có nghĩa vụ chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà

nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2 bản);
- VKSND huyện Chư Sê (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Chư Sê (01 bản)
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

Đoàn Ngọc Tú